Toán rời rạc và thuật toán

Đại học Khoa học Tự nhiên Khoa Toán - Cơ - Tin học Khoa học dữ liệu K4 Tháng 8 năm 2022

Bài tập số 1

Nguyễn Mạnh Linh, Nguyễn Thị Đông, Triệu Hồng Thúy

1 Bài 1

Xin chào, đây là Linh

2 Bài 2

2.1 Chia để trị

2.1.1 Ý tưởng

Phương pháp chia để trị dựa trên 2 thao tác chính:

- Chia (devide): phân rã bài toán ban đầu thành các bài toán con có kích thước nhỏ hơn, có cùng cách giải.
- Trị (conque): giải từng bài toán con (theo cách tương tự bài toán đầu đệ qui) rồi tổng hợp các lời giải để nhận kết quả của bài toán ban đầu.

Việc "Phân rã": thực hiện trên miền dữ liệu (chia miền dữ liệu thành các miền nhỏ hơn tương đương 1 bài toán con)

2.1.2 Mô hình và lược đồ

Xét bài toàn P trên miền dữ liệu R.

Gọi D C(R) là thuật giải P trên miền dữ liệu R.

Nếu R có thể phân rã thành n miền con: $R = R_1 \cup R_2 \cup ... \cup R_n$

Với R_0 là miền đủ nhỏ để $D_{-}C(R)$ có lời giải, ta có lược đồ giải thuật chia để trị như sau:

```
\begin{array}{l} \texttt{Divide\_Conque}\left(R\right): \\ & \texttt{if}\left(R=R_0\right): \\ & \texttt{solve Divide\_Conque}\left(R_0\right) \\ & \texttt{else} \\ & \texttt{divide} \ R \ \texttt{to} \ R_1, R_2, ..., R_n \\ & \texttt{for} \ \left(i=1,2,...,n\right): \\ & \texttt{Divide\_Conque}\left(R_i\right) \end{array}
```

Combine and get result

end

2.1.3 Phân tích và đánh giá

Để phân tích và đánh giá độ phức tạp của thuật toán, ta thực hiện 2 công đoạn

- Xây dựng công thức truy hồi đánh giá độ phức tạp thuật toán
- Giải công thức truy hồi xác định độ phức tạp thuật toán.
 - Phép thế liên tiếp
 - Sử dụng định lí chính

2.1.4 Ví du

2.2 Quy hoạch động

2.2.1 Ý tưởng

- Quy hoạch động (Dynamic programing) là phương pháp giải các bài toán bằng cách kết hợp lời giải của các bài toán con theo nguyên tắc:
 - Giải tất cả các bài toán con (một lần)
 - Lưu lời giải của các bài toán vào một bảng
 - Phối hợp các bài toán con để nhận lời giải bài toán ban đầu
- Cách phát biểu khác: Một bài toán giải bằng quy hoạch động được phân rã thành các bài toán con và bài toán lớn sẽ được giải quyết thông qua các bài toán con này (bằng các phép truy hồi)
- Phương pháp quy hoạch động thường được dùng cho các bài toán tìm giá trị (hoặc giá trị tối ưu)

2.2.2 Các bước giải bài toán

1. Nhận dạng bài toán

Các bài toán có các đặc trung sau thì có thể giải bằng QHĐ

- Bài toán có thể giải bằng đệ qui và tìm lời giải tối ưu.
- Bài toán có thể phân rã thành nhiều bài toán con mà sự phối hợp lời giải của các bài toán con sẽ cho ta lời giải của bài toán ban đầu.
- Quá trình tìm ra lời giải của bài toán ban đầu từ các bài toán con đơn giản hơn được thực hiện qua một số hữu hạn các bước có tính truy hồi.

- 2. Xây dựng công thức truy hồi
 - Đưa bài toán về 1 dạng cơ bản, và triển khai ý tưởng của dạng bài toán đó để nhanh chóng nhận ra hướng thiết lập công thức truy hồi.
 - Đây là bước khó nhất và cũng quan trọng nhất trong toàn bộ quá trình thiết kế thuật toán cho bài toán.
- 3. Xác định và xây dựng cơ sở QHĐ
 - Dựa vào công thức truy hồi để nhận ra các bài toán cơ sở.
 - Dựa vào ý nghĩa của công thức truy hồi để thiết lập giá trị cho cơ sở.
- 4. Dựng bảng phương án
 - Dựa vào công thức truy hồi để tính giá trị các ô trong bảng phương án.
 - Chú ý: bảng phương án có thể 1 chiều, 2 chiều hoặc nhiều hơn
- 5. Tìm kết quả tối ưu
 - Xác định vị trí chứa kết quả tối ưu của bài toán trên bảng phương án.
 - Chú ý: ngoài kết quả tối ưu, ô chứa kết quả tối ưu còn là điểm bắt đầu cho quá trình truy vết tìm nghiệm => lưu tọa độ của ô đó.
- 6. Truy vết liệt kê thành phần nghiệm
 - Từ điểm bắt đầu là vị trí chứa kết quả tối ưu
 - Truy ngược lại về điểm bắt đầu của nghiệm: có thể là những ô đầu tiên trong bảng phương án (bài toán cơ sở), có thể là ô của bảng phương án đạt giá trị đầu.

2.2.3 Ví du

1. Bài toán "Dãy con đơn điệu tăng dài nhất"

Bài toán: Tìm dãy con dài nhất của một dãy đã cho. Các phần tử có thể không liên tiếp.

Phân tích:

- Input: (a,n)
- Output: số lớn nhất các phần tử của dãy theo thứ tự tăng dần
- Hàm tối ưu L(i): Độ dài dãy con đơn điệu tăng dài nhất đến phần tử i
 Là độ dài các dãy con dài nhất đến j cộng 1 khi ghép thêm ai vào sau, với điều kiện j<i, aj<ai
- Công thức truy hồi: L(i) = maxL(j)+1 với j<i, aj<ai
- Cơ sở của thuật toán: L(0) = 0; L(1) = 1

```
def lis(_list):
   longest = [_list[0]]
   current = [_list[0]]
   for i in _list[1:]:
```

```
if i >= current[-1]:
        current.append(i)
    else:
        if len(longest) < len(current):
            longest = current
        current = [i]
if len(longest) < len(current):
        longest = current
return longest</pre>
```

2. Bài toán "Xếp balo 0-1"

Bài toán: Có N đồ vật với trọng lượng và giá trị tương ứng(wi,vi). Tìm cách cho các vật vào balo có trọng lượng W sao cho đạt giá trị cao nhất. Mỗi vật chỉ được chọn 1 lần

Phân tích:

- Input: n đồ vật, (wi,vi) i=1..n, Túi có trọng lượng tối đa W
- Output: V=tổng giá trị lớn nhất của các đồ vật vào balo
- Hàm tối ưu dp[i,j]: Giá trị lớn nhất khi chọn đồ vật từ 1 tới i với trọng lượng balo j (i=0...n,j=0...W)

Nếu không chọn đồ vật thứ i thì: dp[i,j]=dp[i-1,j] Nếu chọn đồ vật thứ i thì: dp[i,j]=dp[i-1,j-wi]+vi (Điều kiện wi<=j)

• Công thức truy hồi: dp[i,j]=Max(dp[i-1,j], dp[i-1,j-wi]+vi)

• Cơ sở quy hoạch động dp[i,0]=0

dp[0,j] = 0

```
def solve(weights, values, capacity):
    items = list(zip(weights, values))
    def dp(i, cp):
        if i == len(items):
            return 0.0
        w, v = items[i]
        ans = dp(i + 1, cp)
        if cp >= w:
            ans = max(ans, dp(i + 1, cp - w) + v)
        return ans
    return int(dp(0, capacity))
```

This homework answers the problem set sequentially.

1. Download the US Presidential Elections data set uspresidentialelections.dta from the course ILIAS site. Load the data set in R.

Copy your R Code to answer the question here.

2. Describe the dataset. What variables does it contain? How many observations are there? What time span does it cover?

Please type your answer here.

Put the right R command here.

3. Compute measures of central tendency and variability of the variables vote and growth using R. Use the numerical measures of central tendency and variability discussed in class. Describe them in your own words and make a nice table. Plot the distribution of both variables using a boxplot and histogram. Make sure to make your plots as nice-looking as possible. Especially, include a title and label the axes.

Your answer goes here

3 R commands here

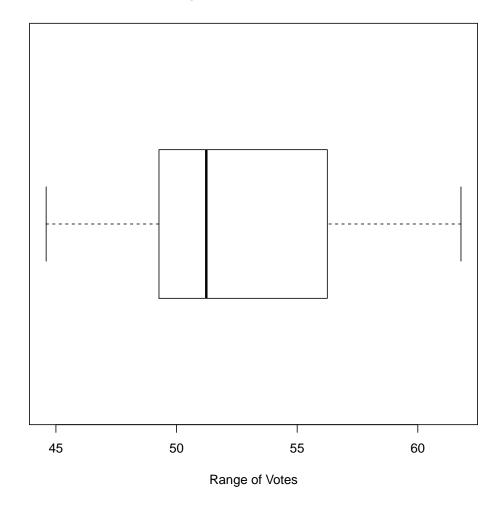
Potentially, your answer continues here.

4 R commands here

And more of your answer here.

And more space for your R commands.

A Boxplot of the Variable Vote



Hình 1: Boxplot of Incumbent Vote share

Variable	Mean	Median	Mode	Var	SD	Range	IQR
Vote	X	X	X	X	X	X	X
Growth	X	X	X	X	X	X	X

Bång 1: Measures of central tendency and variability.

4. Make a bar plot of the party affiliation of incumbent presidential candidates. Include the code for the bar plot and the plot here.

5. During the presidential campaign in 1992, Bill Clinton's campaign coined the phrase "It's the economy, stupid!" Let's investigate the relationship between the economy and electoral success. Generate a nice-looking scatterplot of economic growth and vote share. Label the data points with the year of the election. Describe the pattern that you see in your own words.

Include the code for the scatterplot as well as the plot here.

Then, describe the pattern you see. In the scatterplot we can see that...

R-Code

Finally, copy and paste the entire script here.